

HỌ TÊN:.....

Bài tập cuối tuần 16

Toán

Câu 1: Cho hình vẽ:



a) Số táo hàng trên nhiều hơn số táo hàng dướiquả.

b) Số táo hàng trên gấp lần số táo hàng dưới.

Câu 2: Kết quả của phép toán 234×4 là:

A. 935

B. 936

C. 946

D. 536

Câu 3: Một xe chở 375kg gạo. Hỏi 3 xe như vậy chở được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 125kg gạo

B. 1 225kg gạo

C. 1 125kg gạo

D. 1 135kg gạo

Câu 3: Trong thùng có 38 l nước mắm. Hỏi cần ít nhất bao nhiêu cái can loại 5 l để đựng hết số lít nước mắm đó?

A. 5 can

B. 6 can

C. 7 can

D. 8 can

Câu 4: Thương của phép tính có số bị chia là 120 và số chia là 4 là:

A. 28

B. 20

C. 30

D. 80

Câu 5: Số ? $\times 8 = 132 + 324$:

A. 87

B. 58

C. 57

D. 68

Câu 6: Một cửa hàng có 5 thùng bánh, mỗi thùng có 2 hộp bánh, mỗi hộp bánh có 24 gói bánh. Nếu họ chia đều số bánh đó cho 8 nhà hàng thì mỗi nhà hàng có số gói bánh là:

A. 31 gói bánh

B. 32 gói bánh

C. 30 gói bánh

D. 34 gói bánh

Câu 7. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

$$100 + (30 : 3) = 110$$

$$135 - 81 : 9 = 6$$

Câu 8. Cho đường gấp khúc ABCDE có độ dài các cạnh $AB=BC=13\text{cm}$, $CD=15\text{cm}$, $DE=19\text{cm}$. Vậy độ dài đường gấp khúc ABCDE dàidm.

A. 47

B. 60

C. 37

D. 6

Bài 1. Tính

a. $181 - (45 + 37) = \dots\dots\dots$
 $= \dots\dots\dots$

b. $45 + 32 : 8 = \dots\dots\dots$
 $= \dots\dots\dots$

Bài 2. Đặt tính rồi tính:

$173 + 27$

$249 - 46$

58×3

$77 : 7$

$156 : 3$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3. Bà Ba có 105 quả cam. Bà bán đi $\frac{1}{5}$ số cam đó. Hỏi bà còn lại bao nhiêu quả cam?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4. Hai tổ công nhân chuyển 279 bao hàng vào kho. Tổ một có 5 người, tổ 2 có 4 người. Hỏi mỗi người chuyển được bao nhiêu bao hàng vào kho? (Biết năng suất làm việc của mỗi người như nhau).

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5. Lớp 3A có 35 học sinh, lớp 3B có 49 học sinh. Số học sinh của 3C bằng một nửa tổng số học sinh của lớp 3A và lớp 3B. Vậy lớp 3C có bao nhiêu học sinh?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiếng Việt

ONG XÂY TỔ

Các em hãy xem kia, một bầy ong đang xây tổ. Lúc đầu chúng bám vào nhau thành từng chuỗi như cái mảnh mảnh. Con nào cũng có việc làm. Các chú ong thợ trẻ lần lượt rời khỏi hang lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ. Hết sáp, chú tự rút lui về phía sau để những chú khác tiến lên xây tiếp. Những bác ong thợ già, những anh ong non không có sáp thì dùng sức nóng của mình để sưởi ấm cho những giọt sáp của ong thợ tiết ra. Chất sáp lúc đầu, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.

Cả bầy ong làm việc thật đông vui, nhộn nhịp nhưng con nào cũng biết tuân theo kỉ luật, con nào cũng hết sức tiết kiệm “vôi vữa”.

Chỉ vài ba tháng sau, một tổ ong đã được xây xong. Đó là một toà nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

1. Qua việc ong xây tổ, ta thấy ong có những đức tính nào ?

- A. chăm chỉ, đoàn kết
- B. ngay thẳng
- C. có kỉ luật, tiết kiệm

2. Hình ảnh nào dùng để tả tổ ong?

- A. Một toà nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.
- B. Một tòa lâu đài nguy nga, lộng lẫy, đầy màu sắc.
- C. Một ngôi nhà nhỏ, xinh xắn, đáng yêu với nhiều cửa sổ.

3. Câu văn nào khen cách làm việc của bầy ong?

- A. Cả bầy ong làm việc thật đông vui, nhộn nhịp nhưng con nào cũng biết tuân theo kỉ

luật, con nào cũng hết sức tiết kiệm “vôi vữa”.

B. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

C. Các em hãy xem kìa, một bầy ong đang xây tổ.

4. Nói:

Các bác ong thợ già, những anh ong non
Các chú ong thợ trẻ

lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra, trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ.
dùng sức nóng của mình để sưởi ấm cho những giọt sáp của ong thợ tiết ra.

6. Điền s/x vào chỗ chấm:

- Chim áo, chimé đều đượcinh ra từ những chiếc tổinhấn.

- Buổi ớm mùa đông trên núi cao, uonguống lạnh thấu ...uong.

7. Xếp các từ ngữ được gạch chân vào hai nhóm thích hợp:

Lúc đầu chúng bám vào nhau thành từng chuỗi như cái màn màn. Các chú ong thợ trẻ lần lượt rời khỏi hang lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ.

Từ ngữ chỉ hoạt động

.....
.....
.....
.....

Từ ngữ chỉ sự vật

.....
.....
.....
.....

8. Dựa vào bài đọc, em viết câu hỏi hoặc câu trả lời cho mỗi câu sau:

a) Những bác ong thợ già, những anh ong non **làm gì**?

Trả lời:

b) Các chú ong thợ trẻ lấy **cái gì** ở dưới bụng mình tiết ra, trộn với nước bọt để xây tổ?

Trả lời:

c) Hỏi:

Trả lời: Cả bầy ong lúc nào cũng hết sức tiết kiệm **vôi vữa**.

d) Hỏi:

Trả lời: Cả bầy ong **làm việc thật đông vui**.

